

Số: 52/2023/QĐST-HNGĐ  
Về việc: Ly hôn.

ĐA, ngày 16 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 20/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị **Nông Thị N**, sinh năm 1999

Nơi cư trú: thôn TM, xã NH, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội

**Bị đơn:** Anh **Lê Văn T**, sinh năm 1979

Nơi cư trú: thôn TM, xã NH, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 07 tháng 02 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 07 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nông Thị N và anh Lê Văn T.**

**2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về con chung:** Chị Nông Thị N và anh Lê Văn T có con chung là cháu Lê Minh T1, sinh ngày 28/12/2017. Ly hôn hai bên thỏa thuận anh Lê Văn T nuôi con chung là cháu T1 cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của Tòa án. Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nông Thị N có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung của vợ chồng:** Chị Nông Thị N và anh Lê Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) chị N xin tự nguyện chịu cả, nhưng được trừ vào 300.000 đồng chị N đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0047454 ngày 07/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA, T phố Hà Nội.

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ný sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện ĐA;
- TANDTP Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện ĐA;
- UBND xã NH, H. ĐA (ĐKKH số 80 ngày 27/11/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Trần Trung Trực***